TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 24-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Phạm Đình Long

Ông: Lê Đình Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quang Mẫn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST- HS ngày 03/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

Trương Văn C; sinh ngày 04/02/1993 tại: xã T, huyện Đ, tỉnh T; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn H (SN: 1970) và bà: Vi Thị L (SN: 1970); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2017, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cao Danh T1 (H), sinh năm: 1972; Trú tại: Xóm 4, xã X, huyện N, tỉnh N;

Chỗ ở hiện nay: Khối 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

Người làm chứng:

Hồ Văn T2, sinh năm: 1987

Trú tại: thôn 2, xã P, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2017, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã P, huyện P, tỉnh Q kiểm tra phát hiện đối tượng Trương Văn C đang ngồi tại khu vực rẫy keo (thuộc thôn 2, xã P) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Thấy lực lượng Công an, C đã bỏ chạy, Công an xã đuổi theo khoảng 150m thì bắt giữ được C. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần Jean phía sau bên phải C đang mặc có 01 điện thoại di động màu xanh đen (có 02 (hai) sim số: 0869162501, 01628316181) và số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Dẫn C về lại vị trí trước đó mà C ngồi trước khi bỏ chạy để kiểm tra thì phát hiện có 02 (hai) lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin màu vàng (một lọ được quấn băng keo màu đen bên ngoài). Trong đó, lọ thứ nhất (quấn băng keo đen) chứa 08 (tám) gói nylon gồm: 05 gói nylon quấn bên ngoài băng keo đen và 03 gói nylon màu xanh. Lọ thứ hai chứa 07 (bảy) gói nylon gồm: 04 gói nylon quấn bên ngoài băng keo đen và 03 gói nylon màu xanh. Bên trong mỗi gói nylon đều có nhiều cục và bột chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Trương Văn C khai nhận các gói nylon trên là ma túy đều là của C, C tàng trữ nhằm bán lại cho người khác lấy tiền lời.

Thấy có dấu hiệu của người phạm tội về ma túy, Công an xã P đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Văn C và thu giữ cùng các tang vật nêu trên. Sau đó, bàn giao Trương Văn C cùng hồ sơ, tang vật liên quan cho Cơ quan CSĐT Công an huyện P để điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Trương Văn C khai nhận:

Vào ngày 06/11/2017, khi đang ở nhà (tại Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh T) thì C nhận được điện thoại từ người đàn ông tên P (là người C quen biết trước đây khi đi làm vàng) nhờ C mua hộ ma túy với số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) rồi mang vào huyện P, tỉnh Q để giao cho P, P sẽ trả tiền công cho C 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) và C đã đồng ý. Ngày 08/11/2017, C nhận được số tiền 25.000.000đ từ xe khách tuyến Nam- Bắc do P gửi. Ngày 10/11/2017, C mang tiền đến khu vực bến xe thành phố T mua khoảng 06 chỉ Heroin từ một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) với giá 23.000.000đ (*Hai mươi ba triệu đồng*). C đem Heroin mua được về chia thành 15 (mười lăm) gói gồm: 09 gói nylon quấn bên ngoài băng keo đen và 06 gói nylon màu xanh rồi bỏ vào trong 02 lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin. Đến ngày 17/11/2017, Trương Văn C mang 02 (hai) lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin (có chứa Heroin) trên vào huyện P để giao cho người tên P, khi C đang ngồi đợi P tại khu vực rẫy keo thuộc thôn 2, xã P để giao Heroin thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 802/C54C (Đ4) ngày 22/11/2017 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng xác định: Chất rắn màu trắng (dạng cục, bột đựng trong các gói nylon bỏ trong 02 lọ nhựa) thu giữ của

Trương Văn C là ma túy, loại Heroin, có trọng lượng 24,839 gam, trọng lượng Heroin có trong 24,839 gam mẫu là 17,752gam.

Quá trình điều tra, Trương Văn C còn khai nhận: Trong khoảng thời gian tháng 9/2017, C đã bán ma túy cho B (C), H (sửa máy cưa) và T1 (H) đều trú tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, mỗi đối tượng C bán hai lần.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 02/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã tuy tố bị cáo Trương Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn C từ 8 đến 9 năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng vụ án.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa Trương Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 10/11/2017, C đã mua 24,839 gam Heroin với giá 23.000.000đ (*Hai mươi ba triệu đồng*). Đến ngày 17/11/2017, C đem vào huyện Phước Sơn để giao lại cho P nhằm thu lợi bất chính, thì bị phát hiện và bắt quả tang. Ngoài ra C còn bán ma túy cho Cao Danh T1 hai lần. Lời khai của C phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo phạm tội vào tháng 11 năm 2017, theo quy định khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội theo hướng có lợi cho bị cáo thì áp dụng các điều luật của Bộ luật hình sự năm 1999 để

xét xử đối với bị cáo. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định Trương Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Quảng Nam đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Trương Văn C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên biết được ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Những người sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến tinh thần lẫn thể chất. Các tội phạm về ma túy xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc….nên Nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển….trái phép chất ma túy. Thế nhưng, khi nghe người đàn ông tên P nhờ mua dùm ma túy và sẽ trả tiền công cho C, thì C đồng ý. Mục đích C mua ma túy cho P để thu lợi bất chính. C đã tàng trữ số lượng Heroin 24,839 gam và C khai nhận tháng 9 năm 2017 đã bán ma túy cho Cao Danh T1 hai lần. Như vậy, C đã phạm tội nhiều lần và số lượng Heroin có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo có thời gian cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa C.

[4]. *Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên sự nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng điểm p, o khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6]. Đối với người đàn ông tên T3 (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Trương Văn C vào ngày 10/11/2017 tại bến xe thành phố T (theo lời khai của C), Cơ quan CSĐT Công an Phước Sơn không đủ cơ sở xác minh làm rõ, nên không đề cập.

Đối với P và B (C): Cơ quan CSĐT Công an Phước Sơn đã tiến hành xác minh tại thị trấn K và xã P nhưng không xác định được đối tượng, vì vậy không có cơ sở xử lý.

Đối với H: Kết quả xác minh tại khối 6, thị trấn K thấy đối tượng tên là Trần Văn V, tên gọi khác Đại H (sinh năm 1977, HKTT: Khối 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q) làm nghề sửa máy cưa. Thời điểm xác minh đối tượng không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an Phước Sơn chưa có đủ cơ sở để xứ lý.

Đối với Cao Danh T1 (H) khai nhận: Toàn đã hai lần mua ma túy của Trương Văn C để sử dụng, lời khai này phù hợp với lời khai của C. Vì vậy, Công an huyện Phước Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Cao Danh T1.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã thu giữ của Trương Văn C: 24,839 gam Heroin, 02 (hai) lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin, 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu xanh đen (không rõ chất lượng) có hai số thuê bao 0869162501 và 01628316181. Tiền Việt Nam: 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu gói ma túy có trọng lượng 23,372 gam (giám định còn lại), 02 (hai) lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin và nhiều mảnh nilon màu đen và xanh không có giá trị để tiêu hủy. Tịch thu 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu xanh đen (không rõ chất lượng) có hai số thuê bao 0869162501 và 01628316181 và số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước do liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

[8]. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo:

Trương Văn C: 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 17/11/2017.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để sung công quĩ Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong nếu bị cáo không nộp số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi suất theo mức **lãi suất cơ bản** do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam qui định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu gói ma túy có trọng lượng 23,372 gam (giám định còn lại), 02 (hai) lọ nhựa hiệu Saviplus Multivitamin và nhiều mảnh nilon màu đen và xanh để tiêu hủy. Tịch thu 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu xanh đen (không rõ chất lượng) có hai số thuê

bao 0869162501 và 01628316181; số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền hiện nay đang tạm gửi tại tài khoản 394901053629.00000 của Công an huyện Phước Sơn tại Kho bạc nhà nước huyện Phước Sơn.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát huyện Phước Sơn.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu: 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Lan

Nơi nhận:
- *Cơ quan tiến hành tố tụng*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Sở tư pháp Q.Nam*
- *Lưu hồ sơ*